

4-916

[2-202, 3-202]

STATE OF NEW MEXICO
TIỂU BANG NEW MEXICO

IN THE _____ COURT
TRONG TÒA

No./Số hồ sơ _____

_____ COUNTY
QUẬN/HẠT

_____,
Plaintiff/Nguyên đơn

against/chống lại

_____,
Defendant/Bị đơn

POST-JUDGMENT WRIT OF REPLEVIN
LỆNH THU HỒI TÀI SẢN SAU PHÁN QUYẾT

THIS MATTER having come before the court on the petition of the plaintiff herein for a Writ of Replevin ordering the sheriff of _____ County to seize property for the benefit of plaintiff; and the court finding that the petition is well taken and should be granted; /VỤ VIỆC NÀY đã được đưa ra trước tòa trong đơn xin của nguyên đơn để có một Lệnh Thu hồi Tài sản sau phán quyết và lệnh cho cảnh sát trưởng của Quận/hạt _____ để thu hồi tài sản vì lợi ích của nguyên đơn; và tòa xét thấy đơn xin là hợp lý và nên được chấp thuận;

NOW THEREFORE the Sheriff of _____ County is hereby ordered to seize and to return to the plaintiff the property described in the Petition (Exhibit "A") attached hereto wherever it may be found within the State of New Mexico. /DO ĐÓ GIỜ ĐÂY cảnh sát trưởng Quận/hạt _____ được lệnh thu hồi và hoàn lại cho nguyên đơn tài sản được mô tả trong Đơn xin (Vật chứng "A") được đính kèm theo đây bất kỳ nơi đâu nội trong tiểu bang New Mexico.

Judge/Thẩm phán

RETURN OF WRIT OF REPLEVIN
NỘP LẠI LỆNH THU HỒI TÀI SẢN

I certify that I served this Writ of Replevin as follows/*Tôi xác nhận rằng tôi đã
tổng đạt Lệnh Thu hồi Tài sản như sau:*

_____ No personal property listed in the writ was found/*Không có tài sản cá nhân nào liệt
kê trong lệnh này được tìm thấy.*

_____ Personal property as specified in the Writ was recovered on _____,
_____, and returned to the plaintiff. A written inventory is attached./*Tài sản cá nhân được
mô tả cụ thể trong lệnh này đã được thu hồi vào ngày _____,
_____, và được hoàn lại cho nguyên đơn. Một sự kê khai bằng văn bản được đính kèm.*

Date of return/*Ngày giao nộp:* _____

Sheriff/*Cảnh sát trưởng quận/hạt*

STATE OF NEW MEXICO
TIỂU BANG NEW MEXICO

COUNTY OF _____
QUẬN/HẠT _____

)
) ss./*cụ thể*
)

Subscribed and sworn to before me this/*Được ký tên và tuyên thệ trước tôi ngày*____
*day of/của tháng*_____,*năm*_____,*by/bởi đích thân người tên*_____
, personally known to me/theo tôi biết.

Notary Public or Other Officer/*Viên chức Công chứng hoặc Viên chức khác*
Authorized to Take Oaths/*Có quyền chứng lời tuyên thệ*

My commission expires/*Nhiệm vụ của tôi sẽ hết hạn vào ngày:* _____

[Effective January 1, 1993.]
[Có hiệu lực vào ngày 1 tháng Một, 1993.]